

Số: 34/2024/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lương Thị M**; Nơi thường trú: Bản X, xã N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: **Anh Lò Văn H**; Nơi thường trú: Bản X, xã N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị M và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lương Thị M và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 (một) con chung là cháu Lò Tiến Đ, sinh ngày 15/10/2017. Hai bên thỏa thuận thống nhất, giao cháu Lò Tiến Đ, sinh ngày 15/10/2017 cho anh Lò Văn H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Lò Tiến Đ đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản, nợ: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5, Điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bên đương sự phải chịu 75.000đ án phí DSST nhưng chị Lường Thị M tự nguyện chịu cả phần án phí DSST cho anh Lò Văn H, tổng số tiền án phí DSST chị Lường Thị M phải nộp là 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí DSST chị Lường Thị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo biên lai thu tiền số 0000969 ngày 31/5/2024, chị Lường Thị M đã nộp đủ và được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. Điện Biên;
- UBND xã N, TP.Điện Biên Phủ, T.Điện Biên (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP. Điện Biên;
- Kế toán (để biết);
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà